

Số: 1176 /TB-YDTB

Thái Bình, ngày 20 tháng 11 năm 2024

THÔNG BÁO
Về việc lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản ngày 17 tháng 11 năm 2016;

Căn cứ Nghị định số 62/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 05 năm 2017 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu giá tài sản;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTP ngày 08 tháng 02 năm 2022 của Bộ Tư pháp về hướng dẫn lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản;

Căn cứ Quyết định số 1711A/QĐ-YDTB ngày 20 tháng 9 năm 2024 của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược Thái Bình về việc thanh lý tài sản gồm máy móc, thiết bị, công cụ dụng cụ của Trường Đại học Y Dược Thái Bình;

Căn cứ Quyết định số 2111/QĐ-YDTB ngày 18 tháng 11 năm 2024 của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược Thái Bình về việc phê duyệt giá khởi điểm để thực hiện bán thanh lý tài sản gồm máy móc, thiết bị, công cụ dụng cụ của Trường Đại học Y Dược Thái Bình.

Trường Đại học Y Dược Thái Bình thông báo công khai về việc lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản để thực hiện bán thanh lý tài sản gồm máy móc, thiết bị, công cụ dụng cụ của Trường Đại học Y Dược Thái Bình, với các nội dung cụ thể sau:

1. Tên, địa chỉ của đơn vị có tài sản bán đấu giá:

- Tên đơn vị: Trường Đại học Y Dược Thái Bình
- Địa chỉ: Số 373 đường Lý Bôn, phường Kỳ Bá, thành phố Thái Bình

2. Tên tài sản, số lượng, giá khởi điểm của tài sản đấu giá:

- Tài sản bán đấu giá là máy móc, thiết bị, công cụ dụng cụ chi tiết theo bảng Phụ lục đính kèm.
- Giá khởi điểm: 71.465.000 đồng (Bằng chữ: Bảy mươi một triệu, bốn trăm sáu mươi lăm nghìn đồng).

3. Tiêu chí lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản:

Các tổ chức đấu giá tài sản nộp hồ sơ tham gia lựa chọn phải có đầy đủ tiêu chí quy định tại Khoản 4 Điều 56 Luật Đấu giá tài sản và Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 02/2022/TT-BTP, cụ thể như sau:

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA
I	Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá	23,0
1	Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá	11,0

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA
1.1	Có trụ sở ổn định, địa chỉ rõ ràng kèm theo thông tin liên hệ (số điện thoại, fax, địa chỉ thư điện tử...)	6,0
1.2	Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá được bố trí ở vị trí công khai, thuận tiện	5,0
2	Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá	8,0
2.1	Có máy in, máy vi tính, máy chiếu, thùng đựng phiếu trả giá bảo đảm an toàn, bảo mật và các phương tiện khác bảo đảm cho việc đấu giá	4,0
2.2	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá; nơi tổ chức cuộc đấu giá	4,0
3	Có trang thông tin điện tử đang hoạt động	2,0
4	Đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đủ điều kiện thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến	1,0
5	Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá	1,0
II	Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả (thuyết minh đầy đủ các nội dung trong phương án)	22,0
1	Phương án đấu giá đề xuất việc tổ chức đấu giá đúng quy định của pháp luật, bảo đảm tính công khai, minh bạch, khách quan	4,0
2	Phương án đấu giá đề xuất thời gian, địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá, buổi công bố giá thuận lợi cho người tham gia đấu giá; hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao	4,0
3	Phương án đấu giá đề xuất cách thức bảo mật thông tin, chống thông đồng, đùm giá	4,0
4	Phương án đấu giá đề xuất thêm các địa điểm, hình thức niêm yết, thông báo công khai khác nhằm tăng mức độ phổ biến thông tin đấu giá	4,0
5	Phương án đấu giá đề xuất giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh trật tự cho việc tổ chức thực hiện đấu giá	3,0
6	Phương án đấu giá đề xuất các giải pháp giải quyết các tình huống phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện việc đấu giá	3,0
III	Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản	45,0
1	Số hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản là nhà phá dỡ thu hồi vật tư, vật liệu đã thực hiện trong năm 2023 (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện).	6,0
1.1	<i>Dưới 03 hợp đồng (bao gồm trường hợp không thực hiện hợp đồng nào)</i>	2,0
1.2	<i>Từ 03 hợp đồng đến dưới 10 hợp đồng</i>	3,0
1.3	<i>Từ 10 hợp đồng đến dưới 20 hợp đồng</i>	4,0

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA
1.4	Từ 20 hợp đồng đến dưới 30 hợp đồng	5,0
1.5	Từ 30 hợp đồng trở lên	6,0
2	Trong năm 2023 đã tổ chức đấu giá thành các cuộc đấu giá tài sản là nhà phá dỡ thu hồi vật tư, vật liệu có mức chênh lệch trung bình giữa giá trúng đấu giá so với giá khởi điểm là bao nhiêu % (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện).	18,0
2.1	Dưới 20% (bao gồm trường hợp không có chênh lệch)	10,0
2.2	Từ 20% đến 40%	12,0
2.3	Từ 40% đến dưới 70%	14,0
2.4	Từ 70% đến dưới 100%	16,0
2.5	Từ 100% trở lên	18,0
3	Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động	5,0
3.1	Dưới 03 năm	3,0
3.2	Từ 03 năm đến dưới 05 năm	4,0
3.3	Từ 05 năm trở lên	5,0
4	Số lượng đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản	3,0
4.1	01 đấu giá viên	1,0
4.2	Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên	2,0
4.3	Từ 05 đấu giá viên trở lên	3,0
5	Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản	4,0
5.1	Không có đấu giá viên trong thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	2,0
5.2	Từ 01 đến 02 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	3,0
5.3	Từ 03 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	4,0
6	Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc đóng góp vào ngân sách Nhà nước trong năm 2023, trừ thuế giá trị gia tăng	5,0
6.1	Dưới 50 triệu đồng	2,0
6.2	Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng	3,0
6.3	Từ 100 triệu đồng đến dưới 200 triệu đồng	4,0
6.4	Từ 200 triệu đồng trở lên	5,0
7	Đội ngũ nhân viên làm việc theo hợp đồng lao động	3,0

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA
7.1	Dưới 03 nhân viên (bao gồm trường hợp không có nhân viên nào)	2,0
7.2	Từ 03 nhân trở lên	3,0
8	Có người tập sự hành nghề trong tổ chức đấu giá tài sản trong năm trước liền kề hoặc năm nộp hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn	1,0
IV	Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp	5,0
1	Bằng mức thù lao dịch vụ đấu giá theo quy định của Bộ Tài chính	3,0
2	Giảm dưới 20% mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)	4,0
3	Giảm từ 20% trở lên mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)	5,0
V	Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định	5,0
1	Có trụ sở cố định trên địa bàn tỉnh Thái Bình để tổ chức đấu giá tài sản.	4,0
2	Đã thực hiện thành công các cuộc đấu giá tài sản theo điểm a, khoản 1 điều 4 Luật Đấu giá.	1,0
VI	Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	
1	Có tên trong danh sách tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Đủ điều kiện
2	Không có tên trong danh sách tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Không đủ điều kiện

4. Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn tổ chức đấu giá:

- Hồ sơ đăng ký tham gia đóng thành quyển.
- Thời gian nhận hồ sơ: Thời gian nhận hồ sơ đăng ký trong vòng 05 ngày làm việc kể từ ngày ra thông báo (trong giờ hành chính các ngày làm việc).
- Thời gian thông báo: Trong vòng 05 ngày làm việc kể từ ngày đăng thông báo trên Cổng thông tin điện tử quốc gia về đấu giá tài sản của Bộ Tư pháp.
- Hồ sơ gửi trực tiếp có ký nhận của bộ phận nhận hồ sơ trong thời gian nêu trên hoặc theo đường bưu điện (được tính theo dấu bưu điện trước 17 giờ của ngày kết thúc nhận hồ sơ đăng ký).

- Địa điểm nhận hồ sơ: Phòng Quản trị, tầng 1 nhà 15 tầng, Trường Đại học Y Dược Thái Bình - Số 373, đường Lý Bôn, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.
Người nhận hồ sơ: Đ/c Phạm Hùng; Số điện thoại: 0901.579.626

- Kết quả lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản: Trường Đại học Y Dược Thái Bình sẽ gửi thông báo đến tổ chức đấu giá được lựa chọn. Tổ chức đấu giá không nhận được thông báo là tổ chức đấu giá không được lựa chọn, hồ sơ gửi đăng ký tham gia không được hoàn trả lại.

Trường Đại học Y Dược Thái Bình thông báo để các tổ chức đấu giá tài sản được biết và đăng ký tham gia./.

Nơi nhận:

- Trang thông tin điện tử quốc gia về đấu giá tài sản của Bộ Tư pháp (để thông báo);
- Trang thông tin điện tử Trường (để công khai);
- Lưu VT, QT, TCKT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Duy Cường

13

PHỤ LỤC

(Kèm theo Thông báo số 1176 /TB-YDTB ngày 20/11/2024
về việc lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản)

STT	TÀI SẢN	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	1 Máy biến áp ABB 250 KVA 35/0,4	chiếc	01	15.200.000	15.200.000
2	Tủ sắt 2 cánh Hòa Phát 09K2	chiếc	11	150.000	1.650.000
3	Tủ sắt 6 cánh Hòa Phát	chiếc	01	200.000	200.000
4	Bàn làm việc 1,2m Hòa Phát	chiếc	01	10.000	10.000
5	Ghế gấp Xuân Hòa	chiếc	10	25.000	250.000
6	Ghế gấp Hòa Phát	chiếc	155	25.000	3.875.000
7	Ghế quay SG 550	chiếc	02	10.000	20.000
8	Quạt trần Điện cơ Vinawind	chiếc	64	65.000	4.160.000
9	Quạt treo tường Điện cơ Thống nhất Vinawind	chiếc	13	45.000	585.000
10	Quạt thông gió	chiếc	01	25.000	25.000
11	Bàn liền ghế học sinh Hòa Phát 1,2m	chiếc	14	90.000	1.260.000
12	Bảng chống lóa 3,2m	chiếc	03	10.000	30.000
13	Giường gỗ	chiếc	116	55.000	6.380.000
14	Giường 2 tầng sinh viên	chiếc	109	330.000	35.970.000
15	Giường tầng có bàn học KT 1980x860x2300mm	chiếc	04	200.000	800.000
16	Quạt đảo trần	chiếc	30	35.000	1.050.000
	Tổng cộng				71.465.000